LỢI ÍCH CỦA VIỆC NGHE RỘNG TRONG QUÁ TRÌNH HỌC NGOẠI NGỮ

Phạm Thị Diệu Ánh
Khoa Sư phạm Tiếng Anh, Đại học Ngoại ngữ, Đại học Quốc gia Hà Nội
Email: phamthidieuanh@gmail.com

Tóm tắt: *Nghe rộng đóng vai trò cực kì quan trọng trong quá trình học ngôn ngữ . Bài báo này tập trung vào việc giới thiệu về nghe rộng và các lợi ích của việc nghe rộng đối với việc phát triển kĩ năng nghe, tăng cường từ vựng, ngữ pháp, cải thiện khả năng phát âm và nâng cao động lực và năng lực tự học của người học*

Từ khoá: *nghe rộng, lợi ích, học ngoại ngữ*

BENEFITS OF EXTENSIVE LISTENING IN THE PROCESS OF LEARNING A FOREIGN LANGUAGE

Abstract: *Extensive listening plays a crucial role in the language learning process. This article focuses on introducing extensive listening and examining its benefits for developing listening skills, enhancing vocabulary and grammar knowledge, improving pronunciation and increasing learners' motivation and self-directed learning capacity.*

Keywords: *extensive listening, benefits, foreign language learning*

Nhận bài: 20/07/2026 Phản biện: 20/08/2026 Duyệt đăng: 24/08/2026

I. ĐẶT VẤN ĐỀ

Trong bối cảnh toàn cầu hóa như hiện nay, tiếng Anh đã trở thành một phương tiện giao tiếp thiết yếu vì thế việc phát triển năng lực tiếng Anh được coi là một mục tiêu quan trọng trong hệ thống giáo dục của nhiều quốc gia trong đó có Việt Nam.

Trong quá trình học ngoại ngữ nói chung và tiếng Anh nói riêng, việc phát triển đồng đều bốn kĩ năng ngôn ngữ là việc làm cần thiết nhưng cũng là một nhiệm vụ hết sức khó khăn với nhiều giáo viên và học sinh. Ở trường học do thời lượng dành cho môn học hạn chế và việc kiểm tra đánh giá thường tập trung vào kiểm tra từ vựng, ngữ pháp và đọc hiểu nên các kĩ năng khác như nghe và nói chưa được chú trọng. Đặc biệt đối với kĩ năng nghe, một kĩ năng cần đầu tư khá nhiều thời gian, thường không nhận được sự đầu tư xứng đáng.

Ở đa số các trường học ở Việt Nam, việc dạy kỹ năng nghe vẫn chủ yếu dựa vào các hoạt động nghe chuyên sâu (intensive listening) trong sách giáo khoa, điều này có thể hạn chế cơ hội tiếp xúc của học sinh với nguồn ngôn ngữ chân thực và có ý nghĩa.

Để giải quyết vấn đề này, phương pháp nghe mở rộng (extensive listening) đã thu hút sự quan tâm như một hướng tiếp cận giảng dạy đầy tiềm năng.

Trong bài viết này tác giả sẽ tập trung khai thác về các lợi ích của việc nghe rộng và hi vọng nghe rộng sẽ trở thành một hoạt động quan trọng trong việc dạy và học ngoại ngữ ở các trường phổ thông của Việt Nam.

II. NỘI DUNG NGHIÊN CỨU

2.1. Định nghĩa và vai trò của kĩ năng nghe trong quá trình học ngôn ngữ

2.1.1. Định nghĩa của nghe hiểu

Trong quá trình học tiếng Anh như một ngoại ngữ, Nghe là một kĩ năng giải quyết vấn đề phức tạp yêu cầu người nghe phải xử lý thông tin một cách nhanh chóng đồng thời phải tập trung cao độ và ghi nhớ một lượng thông tin lớn (Vandergrift, 2004, as cited in Ewert & Mahan, 2011)

Khác với quan điểm xem nghe là một hoạt động tiếp nhận thụ động, các nghiên cứu hiện đại khẳng định rằng nghe là một quá trình nhận thức tích cực và phức hợp, bao gồm việc nhận diện tín hiệu âm thanh, xử lý từ vựng và cấu trúc ngữ pháp, suy luận ý định giao tiếp của người nói, đồng thời đưa ra phản hồi phù hợp trong từng tình huống giao tiếp (Brown, 2007; Rost, 2011).

Cũng theo Rost (2011), nghe không chỉ đơn thuần là việc tiếp nhận âm thanh của lời nói mà còn là một quá trình chủ động tiếp nhận, kiến tạo ý nghĩa và phản hồi đối với các thông điệp bằng lời nói. Tương tự, Vandergrift và Goh (2012) nhấn mạnh rằng khả năng nghe hiểu thành công phụ thuộc vào sự tương tác giữa kiến thức ngôn ngữ của người học, các quá trình nhận thức và các chiến lược siêu nhận thức.

2.1.2. Vai trò của kĩ năng nghe trong dạy và học tiếng Anh như một ngoại ngữ

Trong cuộc sống hàng ngày, thời gian chúng ta dành cho việc nghe nhiều gấp đôi thời gian chúng ta nói, gấp bốn lần thời gian đọc và năm lần thời

gian dành cho việc viết (Weaver, 1972 trích dẫn trong Decker, 2004). Theo Mendelson (1994, trích dẫn bởi Bouhbila, N & Bali, M, 2020), trong quá trình giao tiếp nghe chiếm tới 40-50% thời lượng, nói chiếm 25-30%, đọc chiếm 11-16%, viết chiếm 9%. Điều đó có nghĩa là kĩ năng nghe chiếm đa số thời gian trong quá trình giao tiếp. Kotzman & Kotzman (2008) (trích dẫn trong Bouhbila, N & Bali, M, 2020) đã nói lên tầm quan trọng của kĩ năng nghe bằng việc cho rằng nghe là trung tâm của việc giao tiếp một cách hiệu quả và thành lập các mối quan hệ.

Kỹ năng nghe cũng đóng vai trò là một kỹ năng tiếp nhận, cung cấp đầu vào ngôn ngữ cần thiết cho sự phát triển của kỹ năng nói, tăng cường vốn từ vựng, ngữ pháp và năng lực giao tiếp tổng thể.

Vì vậy trong quá trình học ngôn ngữ, kĩ năng nghe đóng vai trò cực kì quan trọng.

2.2. Thế nào là nghe rộng

Khác với đọc rộng, khái niệm đã trở nên rất quen thuộc với người học ngoại ngữ vì đã có rất nhiều nghiên cứu về lĩnh vực này, rất nhiều người học ngoại ngữ chưa thấy quen thuộc với khái niệm nghe rộng vì số lượng bài nghiên cứu về nghe rộng không nhiều. Trong số ít các bài nghiên cứu về nghe rộng chúng ta có thể tìm thấy các định nghĩa khác nhau về việc nghe rộng.

Theo Renandya (2012), nghe rộng là tất cả các hoạt động nghe cho phép người học tiếp nhận một lượng thông tin vừa thú vị vừa dễ hiểu. Những hoạt động này có thể là hoạt động đọc chính tả của giáo viên hoặc hoạt động tự nghe có hướng dẫn bên ngoài lớp học. Điều quan trọng là học viên có cơ hội thực hành một loạt các hoạt động nghe có ý nghĩa. Trong hoạt động này người học không bị căng thẳng với việc nghe các chi tiết và trả lời đúng các câu hỏi đã được đưa ra mà chỉ tập trung vào việc nghe hiểu nội dung. Người học được tự do lựa chọn tài liệu nghe mà mình thấy phù hợp với trình độ, với sở thích của mình, giúp mình cảm thấy hứng thú. Ucán (2010) tìm thấy các nguyên tắc chung của nghe rộng và đọc rộng đó là trong cả hai hoạt động người học đều được tiếp xúc với một lượng lớn các tài liệu vừa dễ hiểu vừa thú vị. Còn theo Waring (2008), nghe rộng là hoạt động nghe nhiều thể loại tài liệu của ngôn ngữ phù hợp với trình độ của người nghe và là một trong những hoạt động để cải thiện kĩ năng nghe trôi chảy, tức là nghe và hiểu hết các thông tin mình đang nghe. Khi người nghe có thể hiểu hết các thông tin họ đang nghe thì họ cũng có khả năng nhận ra được cách dùng của các cấu trúc ngữ pháp, các thành ngữ mà người bản xử sử dụng trong bài nghe vì thế não của họ sẽ hoạt động một các có hiệu quả hơn.

Như vậy nghe rộng là hoạt động nghe có chủ đích và có thể được thực hiện cả trong và ngoài lớp học. Điều quan trọng là người học chủ động nghe các tài liệu được lựa chọn một cách thường xuyên, lặp đi lặp lại để có thể cải thiện được kĩ năng nghe cũng như nâng cao khả năng ngôn ngữ của bản thân mình.

Nghe mở rộng là quá trình người học tiếp xúc với một lượng lớn ngữ liệu nghe dễ hiểu và thú vị, chẳng hạn như truyện kể, bài hát và các đoạn hội thoại, thường diễn ra ngoài khuôn khổ của các giờ học truyền thống (Renandya & Farrell, 2011). Phương pháp này phù hợp với các nguyên lý của lý thuyết tiếp thu ngôn ngữ dựa trên đầu vào (input-based language acquisition), nhấn mạnh vai trò của việc tiếp xúc với nguồn ngôn ngữ có ý nghĩa trong việc phát triển năng lực sử dụng ngôn ngữ.

2.3. Lợi ích của nghe rộng đối với người học ngoại ngữ

Nghe mở rộng mang lại nhiều lợi ích cho trẻ em học tiếng Anh như một ngoại ngữ (EFL). Thông qua việc nghe một lượng lớn ngôn ngữ nói bằng tiếng Anh có thể hiểu được và mang tính thú vị, trẻ được tiếp nhận nguồn đầu vào ngôn ngữ phong phú, từ đó hỗ trợ sự phát triển của khả năng nghe hiểu, vốn từ vựng, phát âm và nhận thức về ngữ pháp (Renandya & Farrell, 2011; Nation & Newton, 2009). Việc thường xuyên tiếp xúc với ngôn ngữ nói có ý nghĩa cũng giúp trẻ hình thành tính tự động trong quá trình xử lý ngôn ngữ, nhờ đó có thể hiểu các thông điệp bằng tiếng Anh một cách nhanh chóng và hiệu quả hơn trong các tình huống giao tiếp thực tế.

Bên cạnh việc nâng cao năng lực ngôn ngữ, nghe mở rộng còn góp phần phát triển kỹ năng nói của trẻ thông qua việc cung cấp các mẫu ngôn ngữ xác thực về cách phát âm, ngữ điệu, nhịp điệu và các cách diễn đạt tự nhiên (Brown, 2007). Đồng thời, phương pháp này còn thúc đẩy động lực và hình thành thái độ tích cực đối với việc học ngoại ngữ, bởi trẻ có thể tự lựa chọn những tài liệu phù hợp với sở thích và độ tuổi, chẳng hạn như truyện, bài hát, phim hoạt hình và sách nói, từ đó tạo ra một môi trường học tập thoải mái, ít áp lực và giàu hứng thú (Krashen, 1985; Renandya & Farrell, 2011).

2.3.1. Tăng cường kĩ năng nghe

Lợi ích rõ ràng nhất của việc nghe rộng là tăng cường kĩ năng nghe của người học. Trong hoạt

động nghe rộng người học tiếp xúc với lượng lớn các bài nghe từ các nguồn khác nhau, phù hợp với trình độ và sở thích của người học. Hơn nữa, việc nghe lại diễn ra một cách thường xuyên, lặp đi lặp lại nên kĩ năng nghe của người học dần dần được cải thiện.

Matsu & Noro (2010) khẳng định rằng khi người học được tiếp xúc với các loại tài liệu âm thanh khác nhau có sự tiến bộ rõ rệt về kĩ năng nghe do nắm bắt được các sắc thái phát âm khác nhau. Lợi ích này cũng được khẳng định bởi Chang & Millett (2014), Bozan, E (2015), Day & Robb (2015) và nhiều nhà nghiên cứu khác.

Theo Renandya (2012), việc nâng cao khả năng nghe hiểu chủ yếu thông qua việc giúp người học xử lý ngôn ngữ một cách chính xác và lưu loát hơn. Việc nghe rộng cũng nâng cao sự tự tin, khả năng xử lý lời nói ở tốc độ giao tiếp tự nhiên, cải thiện khả năng nhận diện từ ngữ trong lời nói và chunking để hiểu nội dung hiệu quả hơn

Chang, et all (2019) cho rằng độ lưu loát trong kỹ năng nghe có thể được phát triển trong quá trình nghe rộng. Kết quả này dựa vào nghiên cứu kéo dài 13 tuần ở một trường đại học tại Đài Loan. Theo Chang, et all (2019), việc nghe các bài giảng học thuật bằng ngoại ngữ đích hàng ngày mang lại mức độ hiểu cao hơn. Ngoài ra, quá trình nghe rộng cũng giúp người học có khả năng nghe các bài với tốc độ nhanh hơn, độ khó cao hơn mà vẫn duy trì được mức độ hiểu.

2.3.2. Cải thiện khả năng phát âm và khả năng nói

Trước hết, sự cải thiện về phát âm có mối liên hệ chặt chẽ với chất lượng và số lượng của nguồn đầu vào ngôn ngữ. Nếu người học có cơ hội được tiếp xúc với các tài liệu âm thanh từ các nguồn có chất lượng cao với thời gian đủ nhiều, họ có khả năng nội hóa các đặc điểm ngữ âm của một ngôn ngữ, chẳng hạn như trọng âm, ngữ điệu, hiện tượng nối âm hay hiện tượng giảm âm. Khi người học được tiếp xúc lặp đi lặp lại với ngôn ngữ nói một cách tự nhiên, họ trở nên nhạy bén hơn với những sắc thái âm thanh nên phát âm của họ cũng trở nên tốt hơn (Matsu và Noro (2010); Day và Robb (2015); (Nietbay, 2025)). Việc nghe hàng ngày kết hợp với kĩ thuật shadowing, nói theo những gì đang nghe sẽ giúp cho việc phát âm càng được tăng cường nhanh chóng và chính xác hơn. Murphey (trích dẫn trong Nietbay, 2025) khẳng định, việc bắt chước nhịp điệu và giai điệu của lời nói theo thời gian sẽ mang lại những cải thiện đáng kể về phát âm, đặc biệt đối với những người học duy trì thói quen nghe hằng ngày [4, 128–155]. Cùng quan điểm đó, Stanley (2005), và Rusmiati et al (2024) cũng cho rằng việc tiếp xúc thường xuyên với các bài nghe giúp người học tăng cường khả năng phát âm một cách tự nhiên, giúp việc sử dụng ngôn ngữ một cách lưu loát và chính xác hơn.

Khi khả năng phát âm của người học được tăng cường, người học cũng sử dụng ngôn ngữ nói một cách lưu loát và tự tin hơn. Theo Nietbay, 2025, thông qua việc nghe mở rộng, độ trôi chảy tức là khả năng tạo ra lời nói một cách trôi chảy và dễ dàng được phát triển dần dần. Theo Nation và Newton (trích dẫn trong Nietbay, 2025) độ trôi chảy được hình thành khi người học được tiếp xúc với đầu vào có ý nghĩa trong một khoảng thời gian nhất định. Việc tiếp xúc dài với các bài nghe phù hợp với trình độ và sở thích giúp người học hiểu được tài liệu mình đang nghe, giúp họ xử lý các cụm từ và cấu trúc ngôn ngữ một cách chủ động.

Ngoài ra, việc nghe nhiều các tài liệu dùng ngôn ngữ nói thực tế sẽ giúp người học hiểu được các quy luật ngắt nghỉ (chunking) một cách tự nhiên. Việc này sẽ giúp việc sử dụng các cụm từ trở nên hiệu quả hơn trong quá trình nói. Điều này giúp giảm sự ngập ngừng, đồng thời tăng tốc độ nói và tính mạch lạc (Nietbay, 2025).

Một điểm quan trọng cần chú ý đó là trong quá trình nghe rộng, người học sẽ nghe các tài liệu âm thanh với các giọng nói từ nhiều người khác nhau với nhiều giọng khác nhau. Việc này cũng cải thiện khả năng thích ứng và phản ứng của người học trong giao tiếp thực tế vì nó giúp người học khả năng xử lý các tốc độ nói và giọng khác nhau (Nietbay, 2025).

2.3.3. Tăng cường ngữ pháp và từ vựng một cách tự nhiên

Krashen (1985) và Rodrigo, V (2006) đều cho rằng ngữ pháp có thể được tiếp thu một cách ngẫu nhiên đặc biệt khi người học ở trình độ trung cấp vì ở trình độ này người học không tập trung vào hình thức ngôn ngữ. Trong quá trình nghe rộng, người học nghe các tài liệu phù hợp với trình độ của bản thân, có thể dễ dàng hiểu được các cấu trúc ngữ pháp nên dần dần tiếp thu được kiến thức ngữ pháp một cách tự nhiên.

Onoda, S (2012) cũng khẳng định trong quá trình nghe rộng, người học được tiếp xúc với từ vựng và cấu trúc ngữ pháp có tần xuất sử dụng cao và lặp đi lặp lại nên kiến thức ngữ pháp cũng được tăng cường. Kết luận này cũng được khẳng định bởi Bozan, E (2015) trong nghiên cứu về ảnh hưởng của nghe giải trí trong quá trình học ngôn ngữ.

Theo Vidal (2011), cả việc nghe rộng và đọc rộng đều giúp nâng cao vốn từ vựng đối với người học ngôn ngữ ở tất cả các trình độ. So với đọc rộng, nghe rộng sẽ giúp người học ghi nhớ từ vựng đã gặp trong thời gian lâu hơn và càng ở trình độ cao thì người học càng dễ dàng ghi nhớ từ vựng trong quá trình nghe rộng hơn. Rodrigo, Krashen, Gribbons (2004) cũng khẳng định lợi ích của việc ghi nhớ từ vựng lâu hơn trong quá trình nghe rộng.

Chang (2011) trích dẫn bởi Chang, A và Renandya, W (2023) tiến hành nghiên cứu với các sinh viên tại một trường đại học cũng khẳng định lượng từ vựng của người tham gia nghiên cứu đã được cải thiện sau quá trình nghe và đọc các sách nói. Tương tự, Meier, M (2015) thông qua nghiên cứu đối với các sinh viên đại học đã phát hiện ra rằng trung bình người học tiếp thu được hơn 80% số từ vựng thông qua việc nghe các bài giảng học thuật.

Tuy nhiên các nghiên cứu cũng khẳng định việc tiếp thu từ vựng và ngữ pháp thông qua nghe rộng chỉ có thể hiệu quả nếu người học kiên trì thực hiện trong một thời gian dài và hiệu quả của việc tiếp thu các kiến thức này phụ thuộc nhiều vào trình độ của người học cũng như độ phủ rộng của các từ trong các tài liệu mà người học lựa chọn (Meier, 2015).

2.3.4. Nâng cao động lực học tập và thúc đẩy việc tự học

Giống như đọc rộng, trong hoạt động nghe rộng, người học tự chọn các tài liệu phù hợp với sở thích, khả năng nghe của chính bản thân và nghe vào các thời điểm phù hợp với bản thân (Yeh, 2013). Chính việc tự tìm tài liệu và tự sắp xếp thời gian nghe sẽ giúp thúc đẩy năng lực tự học của người học.

Theo Krashen (1985), việc nghe các tài liệu phù hợp với trình độ, sở thích cá nhân giúp tạo động lực cho người học tham gia vào hoạt động nghe vì thế kết quả tiếp thu ngôn ngữ và phát triển các kĩ năng cũng được phát triển.

Quan điểm này được khẳng định bởi nhiều nhà nghiên cứu khác. Hoạt động nghe rộng góp phần nâng cao tính độc lập trong học tập và thúc đẩy năng lực tự chủ trong hoạt động nghe do người học được tự chọn tài liệu học tập phù hợp, kiểm soát được nội dung nghe, thời điểm nghe cũng như cách thức thực hiện hoạt động nghe hiểu (Chang (2012, trích dẫn trong Renandya, W.A và Irone, F.M, 2019; Renandya, 2012; Waring, 2008).

Hơn nữa, theo Rusmiati (2024), việc tiếp xúc với các tài liệu dễ hiểu, hấp dẫn và có ý nghĩa người học giảm bớt cảm giác lo âu thường thấy trong quá trình nghe và người học dần dần hình thành thái độ tích cực với việc nghe và sẽ tự luyện nghe một cách thường xuyên.

Hơn nữa, nghe mở rộng khuyến khích tính tự chủ trong học tập khi tạo điều kiện để người học tiếp xúc với ngôn ngữ đích ngoài phạm vi lớp học. Việc duy trì thói quen nghe thường xuyên giúp trẻ nâng cao sự tự tin, tăng cường khả năng tập trung và hình thành thói quen học tập suốt đời, qua đó góp phần phát triển năng lực giao tiếp một cách toàn diện (Vandergrift & Goh, 2012).

III. KẾT LUẬN

Giống như đọc rộng, việc nghe rộng mang lại rất nhiều lợi ích cho người học như việc phát triển kĩ năng nghe, tăng cường phát âm, từ vựng, ngữ pháp và kĩ năng nói. Đặc biệt việc nghe rộng giúp người học phát triển khả năng tự học khi họ tự quyết định mình sẽ nghe cái gì, ở đâu, vào thời điểm nào. Việc tự chọn các tài liệu phù hợp với khả năng, trình độ và sở thích sẽ giúp tăng cường các kĩ năng ngôn ngữ trong quá trình học một ngôn ngữ. Vì vậy, nghe mở rộng được thừa nhận rộng rãi là một phương pháp hiệu quả trong việc hỗ trợ sự phát triển ngôn ngữ của người học và thúc đẩy quá trình học tiếng Anh như một ngoại ngữ đạt kết quả tốt.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

Bouhbila, N., & Bali, M. (2020). The importance of listening comprehension in foreign language learning. https://ijreeonline.com/article-1-22-en.html

Bozan, E. (2015). The effects of extensive listening for pleasure on the proficiency level of foreign language learners in an input-based setting [Master's thesis, University of Kansas]. KU ScholarWorks. https://kuscholarworks.ku.edu/handle/1808/21594

Brown, H. D. (2007). Principles of language learning and teaching (5th ed.). Pearson Education.

Chang, A. C.-S. (2011). The effect of reading while listening to audiobooks: Listening fluency and vocabulary gain. Asian Journal of English Language Teaching, 21, 43–64.

Chang, A. C.-S. (2012). Gains to L2 learners from extensive listening: Listening development, vocabulary acquisition and perceptions of the intervention. Hong Kong Journal of Applied Linguistics, 14, 25–47.

Chang, A. C.-S., & Millett, S. (2014). The effect of extensive listening on developing L2 listening fluency: Some hard evidence. ELT Journal, 68(1), 31–40.